

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Bà Nguyễn Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Như Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXX ST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Đồng Văn T, sinh năm 1968 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ 10, khu phố H, thị trấn L, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Nguyễn Thị Phương T và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2001;

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2018/HSST ngày 26-02-2018 của Tòa án nhân dân huyện D xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-12-2018.

Tiền sự: Ngày 19-9-2017, bị Công an thị trấn L, huyện D xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa nộp phạt.

Bị bắt tạm giữ ngày 11-11-2020, bị tạm giam ngày 17-11-2020 (có mặt).

- Bị hại: Chị Hồ Thanh C, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ 10, khu phố N, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đồng Thị Ngọc H, sinh năm 2001; địa chỉ: Tổ 10, khu phố H, thị trấn L, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Anh Phạm Quốc C, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ 13 ấp B 1, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

+ Chị Trần Thị Phương K, sinh năm 1999; địa chỉ: Số 125A đường C, khu phố 6, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11-11-2020, Đồng Văn T điều khiển xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 72K1- 640.91 đi từ xã T, thành phố B đến khu vực chung cư thu nhập thấp thuộc phường L, thành phố B. Khi đi đến đường Võ Thị S thuộc khu phố 1, phường L, T phát hiện 01 chiếc xe mô tô Vision, biển kiểm soát 72D1-402.44 dừng trên vỉa hè, trong hộc phía trước xe có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung của chị C là công nhân Công ty cây xanh đang làm cỏ tại dải phân cách giữa đường Võ Thị S nên nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại. T điều khiển xe mô tô 72K1-640.91 chạy lại gần chiếc xe của chị C và đưa tay trái vào hộc xe 72D1-402.44 lấy trộm chiếc điện thoại rồi bỏ chạy. Lúc này chị C phát hiện nên đã tri hô và cùng người dân truy đuổi đến đoạn đường Nguyễn Văn H thuộc khu phố 1, phường L thì bắt giữ được T cùng tang vật.

** Tại Kết luận định giá tài sản số 73/KL-HĐĐGTS ngày 27-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản xác định:* 01 (một) điện thoại di động, nhãn hàng Samsung, sản xuất tại Sevt năm 2020 màn hình 6,5“, cảm ứng, GSM, 4G, Wifi, Ram 8GR, Imei 356161/11/012066/4 trị giá 4.166.000 đồng.

Cáo trạng số 07/CT-VKSBR ngày 22-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố Đồng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

** Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát:*

Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1, Điều 173; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm h, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Đồng Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại về tài sản bị chiếm đoạt và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã xác định được: Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 11-11-2020, tại đường Võ Thị S thuộc khu phố 1, phường L, thành phố B, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm của chị C 01 điện thoại di động hiệu Samsung trị giá 4.166.000 đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố Đồng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác bị cáo có nhân thân xấu, từ năm 2017 đến nay bị cáo đã hai lần bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt hành chính và bị xử phạt tù cùng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên chưa gây thiệt hại. Do đó bị cáo được áp dụng các điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, bị thu giữ trong vụ án đã được trả lại cho những chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật nên đã giải quyết xong.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:*

Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đồng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đồng Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11-11-2020.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Đồng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm (đối với người vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai).

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHADS thành phố Bà Rịa;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Thị Thương